

## **THÔNG BÁO**

### **Kế hoạch thực hiện giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Đoàn giám sát thông báo kế hoạch thực hiện giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. THÀNH PHẦN THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT**

Thành viên Đoàn giám sát theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Cà Mau, chia làm 02 Tổ để trực tiếp làm việc với các đơn vị được giám sát, cụ thể như sau:

##### **1. Tổ 1 gồm các ông (bà):**

- Ông Dương Huỳnh Khải, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Tổ trưởng;
- Ông Nguyễn Sơn Ca, Trưởng Ban Pháp chế HĐND tỉnh, Tổ phó;
- Ông Nguyễn Đức Tiến, Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, thành viên;
- Bà Vũ Hồng Như Yến, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, thành viên;
- Ông Đỗ Trung Tín, Phó Chánh Văn phòng HĐND tỉnh, thành viên;
- Đại diện lãnh đạo và chuyên viên Phòng Tổng hợp Văn phòng HĐND tỉnh, thành viên.

##### **\* Thành phần mời tham gia gồm:**

- Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ông Trịnh Văn Lên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ông Phan Tấn Thanh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo các Sở: Y tế; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Tài chính;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Trần Văn Thời tham gia khi Đoàn giám sát trực tiếp tại địa bàn huyện;
- Đại diện Thường trực, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện Trần Văn Thời tham gia khi Đoàn giám sát trực tiếp tại địa bàn huyện;

- Đại diện lãnh đạo và chuyên viên Phòng Tổng hợp, Văn phòng HĐND tỉnh;
- Phóng viên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Cà Mau dự, đưa tin.

## **2. Tổ 2 gồm các ông (bà):**

- Ông Trần Ngọc Diệp, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, Tổ trưởng;
- Bà Ngô Ngọc Khuê, Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, Tổ phó;
- Ông Võ Quốc Tín, Chánh Văn Phòng HĐND tỉnh, thành viên;
- Bà Phạm Thị Ngọc, Phó Trưởng Ban Pháp chế HĐND tỉnh, thành viên;
- Ông Nguyễn Minh Dương, Phó Trưởng Ban Dân tộc HĐND tỉnh, thành viên;
- Đại diện lãnh đạo và chuyên viên Phòng Tổng hợp Văn phòng HĐND tỉnh, thành viên.

### **\* Thành phần mời tham gia gồm:**

- Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ông Lê Thanh Triều, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ông Nguyễn Chí Thiện, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo các Sở: Y tế; Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Xây dựng; Tài chính;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Ngọc Hiển và thành phố Cà Mau tham gia khi Đoàn giám sát trực tiếp tại địa bàn huyện, thành phố;
- Đại diện Thường trực, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện Ngọc Hiển và thành phố Cà Mau tham gia khi Đoàn giám sát trực tiếp tại địa bàn huyện, thành phố;
- Đại diện lãnh đạo và chuyên viên Phòng Tổng hợp, Văn phòng HĐND tỉnh;
- Phóng viên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Cà Mau dự, đưa tin.

## **II. ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT**

### **1. Đối tượng giám sát**

- Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau;
- Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Cà Mau;
- Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Cà Mau;
- UBND các huyện, thành phố Cà Mau;
- UBND xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển; thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời; xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi; thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn; xã Khánh Thuận và Khánh Hội, huyện U Minh; xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân. Ngoài ra, tùy theo tình hình thực tế Đoàn giám sát có thể đi khảo sát trực tiếp một số nơi khi thấy cần thiết.

### **2. Hình thức giám sát**

#### **a) Giám sát trực tiếp**

Đoàn giám sát làm việc trực tiếp với 11 đơn vị gồm:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau;
- Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Cà Mau;
- Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Cà Mau;
- UBND các huyện Năm Căn, Ngọc Hiển, Trần Văn Thời và thành phố Cà Mau;
- UBND xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển; thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn; thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời và xã Khánh Hội, huyện U Minh.

#### **b) Giám sát gián tiếp**

Giám sát qua xem xét báo cáo của 08 đơn vị, gồm:

- UBND các huyện Đầm Dơi, U Minh, Cái Nước, Thới Bình, Phú Tân;
- UBND xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi; xã Khánh Thuận, huyện U Minh; xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân.

### **III. NỘI DUNG GIÁM SÁT**

- Việc cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh (có đề cương kèm theo để các đơn vị làm cơ sở xây dựng báo cáo, chuẩn bị tài liệu; khái niệm nước sạch được hiểu theo Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP).

- Thông tin báo cáo tính từ ngày 01/01/2010 đến ngày 31/12/2019.

### **IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT**

Đoàn giám sát dự kiến tổ chức giám sát trong tháng 3 năm 2020, thời gian làm việc cụ thể Thường trực HĐND tỉnh sẽ có thông báo sau. Địa điểm làm việc cụ thể như sau:

- Tổ 1 làm việc với các đơn vị: Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau; Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Cà Mau; UBND huyện Trần Văn Thời; UBND thị trấn Sông Đốc; UBND xã Khánh Hội. Địa điểm và thành phần làm việc với Tổ do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị bố trí, mời.

- Tổ 2 làm việc với các đơn vị: Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Cà Mau; UBND thành phố Cà Mau; UBND huyện Năm Căn; UBND thị trấn Năm Căn; UBND huyện Ngọc Hiển và UBND xã Đất Mũi. Địa điểm và thành phần làm việc với Tổ do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị bố trí, mời.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đơn vị được giám sát chuẩn bị các điều kiện và báo cáo chính thức bằng văn bản cho Đoàn giám sát theo nội dung yêu cầu của đề cương kèm theo, gửi về Thường trực HĐND tỉnh (qua Văn phòng HĐND tỉnh) *trước ngày 28 tháng 02 năm 2020*, đồng thời gửi file word qua hộp thư điện tử: [phongcthdnd@gmail.com](mailto:phongcthdnd@gmail.com). Khi Đoàn đến giám sát trực tiếp, các cơ quan, đơn vị chuẩn bị 20 bản báo cáo và cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình vấn đề Đoàn giám sát đặt ra.

2. Trong quá trình xây dựng báo cáo nếu có vấn đề vướng mắc, xin liên hệ ông Trần Ngọc Diệp, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh – Phó Trưởng Đoàn giám sát, số điện thoại 0918.244.949; hoặc ông Nguyễn Việt Triều, Trưởng Phòng Tổng hợp Văn phòng HĐND tỉnh, số điện thoại 0918.600.604, để trao đổi, thống nhất.

3. Thành viên Đoàn giám sát tự truy cập, nghiên cứu các tài liệu có liên quan trên Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh, địa chỉ: *hdnd.camau.gov.vn*, mục: *Tài liệu giám sát, thăm tra/ Hội đồng giám sát*.

4. Thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc làm việc của Đoàn; chủ động nghiên cứu báo cáo, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát để có ý kiến tại buổi làm việc và đóng góp cho báo cáo kết quả giám sát của Đoàn. Sau khi kết thúc giám sát, từng Tổ tổng hợp báo cáo và gửi về Trưởng, Phó Đoàn giám sát để tổng hợp chung.

5. Văn phòng HĐND tỉnh chuẩn bị kinh phí và bố trí phương tiện phục vụ Đoàn giám sát theo quy định.

Đoàn giám sát thông báo đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Mục I, II;
- TT. Tỉnh ủy (biết);
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. HĐND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp; HC-TC-QT;
- Trang Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Hn.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT**  
**TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH**  
**Dương Huỳnh Khải**

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Đoàn giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 16 /TB-ĐGS ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)*

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Đoàn giám sát đề nghị các cơ quan, đơn vị được giám sát ***cần cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế***, xây dựng báo cáo tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

**I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH**

Công tác triển khai, quán triệt thực hiện các chủ trương, quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh có liên quan về việc cung cấp nước sạch.

Tình hình, kết quả đầu tư, cung cấp nước sạch cho các hộ dân trên địa bàn quản lý. Số dự án, công trình cung cấp nước sạch?

Tổng số hộ dân có nước sạch sinh hoạt (số hộ được cung cấp, số hộ tự khoan giếng nước); số hộ dân thiếu nước sạch sinh hoạt (số liệu cụ thể từng năm)?

Những khu vực không khoan được nước ngầm mà chưa được cung cấp nước sinh hoạt? Tình hình đời sống của các hộ dân thiếu nước sạch sinh hoạt? nguyên nhân?

**II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, THỰC HIỆN QUY HOẠCH, TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ**

Kết quả công tác xây dựng, thực hiện quy hoạch hệ thống cấp nước sinh hoạt trên địa bàn quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong đó, số địa điểm được quy hoạch công trình cấp nước đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước; số công trình khuyến khích doanh nghiệp đầu tư.

Công tác triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch (bao gồm dự án xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp) và quản lý, khai thác các công trình cấp nước sạch theo hệ thống tập trung, phục vụ cho sinh hoạt và các mục đích khác của cộng đồng dân cư nông thôn theo Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

### **III. KẾT QUẢ ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH CUNG CẤP NƯỚC SẠCH**

#### **1. Kết quả đầu tư công trình từ ngân sách nhà nước và công trình được xác lập quyền sở hữu nhà nước**

- Tình hình, kết quả thực hiện đầu tư xây dựng các công trình nước sạch trên địa bàn. Tổng số công trình cấp nước được đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước và công trình được xác lập quyền sở hữu nhà nước trên địa bàn quản lý (tổng số vốn đầu tư; số hộ được cung cấp nước sử dụng; công tác duy tu, sửa chữa, nguồn vốn duy tu, sửa chữa; hiện trạng,...).

- Quy trình khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch đến người dân sử dụng?

- Đánh giá khái quát về chất lượng nước, hiệu quả đầu tư của các công trình?

- Việc tổ chức thực hiện Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2013 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung và Thông tư số 76/2017/TT-BTC ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 54. Trong đó, đi sâu một số nội dung sau:

+ Việc lập hồ sơ công trình, xác lập quyền sở hữu nhà nước đối với công trình thuộc trường hợp phải xác lập quyền sở hữu nhà nước theo quy định.

+ Công tác tổ chức bộ máy được giao quản lý, vận hành các công trình cung cấp nước sạch được đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước và công trình được xác lập quyền sở hữu nhà nước?

- Việc áp giá nước đối với người sử dụng?

- Công tác tuyên truyền về bảo đảm cấp nước an toàn và nâng cao nhận thức, trách nhiệm người dân đối với sử dụng tài nguyên nước?

#### **2. Kết quả thực hiện khuyến khích đầu tư**

- Kết quả đầu tư của các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp công lập, hợp tác xã, tổ hợp tác, tư nhân (sau đây gọi chung là các tổ chức, cá nhân) thực hiện các hoạt động đầu tư, chuyển giao công nghệ, quản lý khai thác, sản xuất kinh doanh, dịch vụ về nước sạch nông thôn.

- Tổng số dự án, công trình cung cấp nước sạch bằng nguồn vốn của tổ chức, cá nhân, tổng số vốn đầu tư, số hộ được cung cấp nước sạch.

- Quy trình khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch đến người dân sử dụng?

- Đánh giá khái quát về chất lượng nước, hiệu quả đầu tư của các công trình?

- Chất lượng phục vụ của các tổ chức, cá nhân đầu tư, cung cấp nước sạch cho nhân dân?

- Việc áp dụng giá nước do tổ chức, cá nhân cung cấp đối với người sử dụng?

- Các chính sách đã thực hiện đối với tổ chức, cá nhân đầu tư lĩnh vực cung cấp nước sạch (đất đai; thuế; hỗ trợ từ ngân sách; hỗ trợ giá)?

- Đánh giá hiệu quả đầu tư của các tổ chức, cá nhân trên lĩnh vực cung cấp nước sạch.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm, thuận lợi.**

**2. Khó khăn, hạn chế.**

**3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.**

#### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đối với các cơ quan Trung ương.

- Đối với các cơ quan chức năng cấp tỉnh và địa phương.

Ngoài ra, có thể báo cáo thêm những vấn đề liên quan mà đơn vị nhận thấy cần thiết, bức xúc nhưng trong đề cương chưa đề cập.

***\* Riêng đối với Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh: Báo cáo kết quả tổ chức, quán triệt và triển khai thực hiện công tác kiểm tra chất lượng nước định kỳ và đột xuất theo quy định./.***

---